

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN BÀN
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số 45/2023/ HSST
Ngày 08 tháng 9 năm 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN BÀN – TỈNH LÀO CAI**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lụa.
Các Hội thẩm nhân dân: 1, Ông Vũ Bách Khanh.
2, Ông Lữ Xuân Điệp.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Tráng Kháy Phìn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VB, tỉnh LC.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Long- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn tiến hành xét xử sơ thẩm lưu động công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Chiềng Ken, vụ án hình sự thụ lý số 43/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Văn L, sinh ngày 10/02/1970. Nơi sinh huyện VB, tỉnh LC. Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn 2 MH, xã M L, huyện VB, tỉnh LC. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Dương Văn Lốt, sinh năm 1941, con bà Hoàng Thị N, sinh năm 1942, Chỗ ở: Thôn 2 MH, xã M L, huyện VB, tỉnh LC. Bị cáo có vợ là bà Lương Thị Ph, sinh năm 1969 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1995. Hiện đều trú tại xã Minh Lương, huyện Văn Bàn. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/6/2023, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện VB, tỉnh LC. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Lương Văn Ph, sinh năm 1979.
Địa chỉ: Thôn 1 MH, xã M L, huyện VB, tỉnh LC. Người chứng kiến đều vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 08 giờ 20 phút ngày 20/6/2023, tổ công tác của Công an xã Minh Lương đang tuần tra kiểm soát trên tuyến đường liên thôn thuộc địa phận thôn 1 MH, xã M L thì phát hiện Dương Văn L đang đi bộ trên đường có biểu hiện phạm tội về ma túy nên đã yêu cầu kiểm tra. Khi được yêu cầu, L đã tự giác giao nộp 01 gói giấy trắng có chữ bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục đang cầm trên tay trái và khai nhận đây là ma túy của L đang tàng trữ để sử dụng. Công an xã

Minh Lương đã mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 228/KL-GĐMT ngày 22 tháng 6 năm 2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Tổng số chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Dương Văn L có khối lượng 0,17 gam là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra Dương Văn L khai: 01 gói ma túy bị thu giữ do L mua được của một người thanh niên không quen biết vào khoảng 08 giờ ngày 20 tháng 6 năm 2023 ở ven đường quốc lộ 279 thuộc địa phận thôn 1 MH, xã M L với giá 100.000 đồng để sử dụng cho bản thân thì bị Công an kiểm tra và bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 07/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn truy tố bị cáo Dương Văn L ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Dương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã tóm tắt phần trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Dương Văn L, đề nghị hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn L từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy, khoảng 08 giờ 20 phút ngày 20/6/2023 bị cáo Dương Văn L đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine mua của một người thanh niên không quen biết với mục đích sử dụng cho bản thân, khi bị cáo đang tàng trữ gói ma túy mới mua được trên đường thuộc địa phận thôn 1 MH, xã M L thì bị bắt quả tang. Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ

quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định: Ngày 20/6/2023, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,17gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do vậy, Bản cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn đã truy tố bị cáo Dương Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Hội đồng xét xử đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo hiểu rõ ma túy là loại độc được nguy hiểm ảnh hưởng đến sức khỏe con người, là người cha, người chồng có sức khỏe nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà đua đòi, nghiện chất ma túy nên ngày 20/6/2023 bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,17 gam Heroine, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần có một mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Văn L không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có bố đẻ là ông Dương Văn Lót được nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng ba. Xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo. Bị cáo bỏ ra 100.000đ để mua ma túy có khối lượng 0,17 gam Heroine nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự nhưng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Quá trình điều tra, xác minh xác định: Gia đình bị cáo không thuộc diện hộ nghèo, không thuộc hộ cận nghèo, không sống trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, có 01 ngôi nhà xây 02 tầng khoảng 80m², bỏ ra số tiền 100.000 đồng để mua ma túy có khối lượng 0,17 gam Heroine. Ngoài ra còn có một số đồ dùng phục vụ sinh hoạt khác nên không có căn cứ chấp nhận. Xét thấy, cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt bổ sung để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo vào sáng ngày 20/6/2023. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ người thanh niên đã bán ma túy cho Dương Văn L nên không có căn cứ để xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

[8] Về vật chứng: Đối với 0,17 gam Heroine, Cơ quan giám định đã trích mẫu 0,07 gam là có căn cứ. Hội đồng xét xử không đề cập vấn đề giải quyết.

Đối với 0,1 gam Heroine cùng toàn bộ niêm phong cũ đã tái niêm phong còn lại cần tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Văn L, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn L 01 (một) năm tù và phạt 5.000.000đ (năm triệu đồng) để nộp ngân sách nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 20/6/2023.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu để tiêu hủy 0,1 gam Heroine cùng toàn bộ niêm phong cũ đựng trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn. Trên một mặt của bì thư có ghi: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của Dương Văn L ngày 20/6/2023 tại thôn 1 MH, xã M L, huyện Văn Văn Bàn, tỉnh Lào Cai*”. Mặt còn lại của bì có các chữ ký và dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai (*chi tiết các vật chứng nêu trên như tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Bàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Bàn ngày 08/8/2023*).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Văn L phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, điều 7, điều 7a và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai (01);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Bàn (01);
- Công an huyện Văn Bàn (02);
- Bị cáo (01);
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai (01);
- THAHS, THADS huyện Văn Bàn ;
- V.Phòng, C.Án, T.Phán (03).
- Lưu H.sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Lụa

